

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 341/2018/DS-PT

Ngày: 22/10/2018

V/v tranh chấp: “*Hợp đồng góp hụi*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Võ Thị Thu Thúy**

Các Thẩm phán: Ông **Trần Văn Đạt**

Bà **Trần Thị Kim Em**

Thư ký phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Tuyết Hạnh** là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang: Bà **Nguyễn Thị Cẩm Thúy** - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Ngày 22 tháng 10 năm 2018 tại Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 185/2018/TLPT– DS ngày 28 tháng 8 năm 2018 về việc tranh chấp “*Hợp đồng góp hụi*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 108/2018/DS-ST ngày 25 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện CB, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 262/2018/QĐ-PT ngày 30 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Đinh Thị H1**, sinh năm 1966; (có mặt)

Địa chỉ: ấp MP, xã HMP, huyện CB, tỉnh Tiền Giang.

2. *Bị đơn:* Bà **Nguyễn Thị Lang H2**, sinh năm 1977; (có mặt)

Địa chỉ: ấp AB, xã AC, huyện CB, tỉnh Tiền Giang.

3. *Người kháng cáo:* Bị đơn **Nguyễn Thị Lang H2**.

NỘI DUNG VỤ ÁN

**** Nguyên đơn Đinh Thị H1 trình bày:***

Bà H2 có tham gia hai dây hụi do bà H1 làm đầu thảo. Cụ thể:

+ Dây hụi 20.000.000 đồng, mở ngày 09/5/2016 âm lịch, một tháng mở hụi một kỳ, chị H2 tham gia một phần, hụi mãn vào ngày 09/6/2018 âm lịch. Tại kỳ

khui hui thứ tám, chị H2 trúng thăm hốt hui số tiền 436.950.000 đồng. Sau khi hốt hui thì chị H2 đóng hui chết đến tháng 12/2017 âm lịch thì ngưng. Nay đã có năm kỳ hui đã đến hạn số tiền 100.000.000 đồng, còn lại một kỳ hui chưa đến hạn số tiền 20.000.000 đồng.

+ Dây hui 10.000.000 đồng, mở ngày 06/3/2017 âm lịch, một tháng mở hui một kỳ, chị H2 tham gia hai phần, hui mãn vào ngày 06/11/2018 âm lịch. Tại kỳ khai hui thứ năm, thứ tám, chị H2 trúng thăm hốt hui số tiền 346.600.000 đồng. Sau khi hốt hui thì chị H2 đóng hui chết đến tháng 12/2017 âm lịch thì ngưng. Nay đã có năm kỳ hui đã đến hạn số tiền 100.000.000 đồng, còn lại sáu kỳ hui chưa đến hạn số tiền 120.000.000 đồng.

Nay bà yêu cầu chị H2 phải có trách nhiệm trả một lần các kỳ hui đã đến hạn ở các dây hui số tiền 200.000.000 đồng ngay khi án có hiệu lực pháp luật. Đối với kỳ hui chưa đến hạn tổng cộng là 140.000.000 đồng thì trả theo từng kỳ khai hui tiếp theo.

** Bị đơn chị Nguyễn Thị Lang H2 trình bày:*

Chị H1 thừa nhận là có tham gia chơi các dây hui như nguyên đơn trình bày nêu trên. Nay đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì chị cũng đồng ý trả các kỳ hui đã đến hạn và các kỳ hui chưa đến hạn cho nguyên đơn nhưng xin trả dần mỗi tháng 3.000.000 đồng đến hết nợ do hoàn cảnh kinh tế hiện tại gặp khó khăn.

Bản án dân sự sơ thẩm số 108/2018/DS-ST ngày 25 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện CB, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Căn cứ vào Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357, Điều 468, Điều 471 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Nghị định số 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 của Chính phủ về họ, hui, biểu, phường.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đinh Thị H1.

Buộc bị đơn chị Nguyễn Thị Lang H2 phải có trách nhiệm trả cho nguyên đơn bà Đinh Thị H1 số tiền hui đã đến hạn ở các dây hui tổng cộng 200.000.000 đồng, còn lại số tiền hui chưa đến hạn ở các dây hui tổng cộng 140.000.000 đồng thì trả theo từng kỳ khai hui tiếp theo, cụ thể như sau:

- + Ngày 18/7/2018 trả số tiền hui 20.000.000 đồng.
- + Ngày 21/7/2018 trả số tiền hui 20.000.000 đồng.
- + Ngày 16/8/2018 trả số tiền hui 20.000.000 đồng.
- + Ngày 15/9/2018 trả số tiền hui 20.000.000 đồng.
- + Ngày 14/10/2018 trả số tiền hui 20.000.000 đồng.
- + Ngày 12/11/2018 trả số tiền hui 20.000.000 đồng.
- + Ngày 12/12/2018 trả số tiền hui 20.000.000 đồng.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị đơn chậm thi hành đối với phần tiền thì còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ chịu án phí, quyền kháng cáo và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự theo quy định pháp luật.

Ngày 09 tháng 7 năm 2018, chị Nguyễn Thị Lang H2 có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét sửa án sơ thẩm theo hướng chấp nhận cho bà trả dần số tiền 340.000.000 đồng, mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi hết nợ.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Chị Nguyễn Thị Lang H2 vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, xin trả dần số tiền nợ hui 340.000.000 đồng cho bà H1 bằng hình thức trả dần mỗi tháng số tiền là 10.000.000 đồng; Bà Đinh Thị H1 không đồng ý với yêu cầu kháng cáo của chị H2, yêu cầu Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Người tham gia tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng qui định của Bộ luật tố tụng dân sự tại Tòa án cấp phúc thẩm.

Về nội dung: Bị đơn Nguyễn Thị Lang H2 kháng cáo về việc xin trả dần mỗi tháng 10.000.000 đồng cho đến khi hết số tiền nợ hui, yêu cầu này không được bà H1 chấp nhận nên không có cơ sở để xem xét. Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 108/2018/DS-ST ngày 25 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện CB, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, lời trình bày của các nguyên đơn, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát.

Xét yêu cầu kháng cáo của chị Nguyễn Thị Lang H2 xin trả dần số tiền nợ hui 340.000.000 đồng cho bà H1 bằng hình thức trả dần mỗi tháng số tiền là 10.000.000 đồng.

Hội đồng xét xử nhận định:

Chị Nguyễn Thị Lang H2 thừa nhận có tham gia hai dây hui do bà H1 làm chủ hui, các dây hui trên chị H2 đã hốt xong. Từ khi hốt hui xong thì chị H2 chỉ đóng hui chết được một thời gian, sau đó thì ngưng không đóng nữa. Trong hai dây hui khai ngày 09/5/2016 âm lịch và dây hui khai ngày 06/3/2017 âm lịch thì có dây hui đã mãn và có dây hui chưa mãn. Tuy nhiên, chị H2 đồng ý trả cho bà H1 tổng cộng số tiền nợ hui là 340.000.000 đồng nhưng do hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên chị H2 xin trả dần mỗi tháng số tiền là 10.000.000 đồng cho đến khi hết số tiền nợ hui trên. Xét thấy việc xin trả dần của chị H2 không được bà H1 tự nguyện đồng ý, số tiền nợ hui này đã lâu, nay chị H2 xin trả dần kéo dài thời gian trả nợ làm thiệt hại đến quyền lợi chính đáng của bà H1 nên không có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét đơn xin miễn, giảm án phí của chị H2 lập ngày 25/6/2018, chị H2 cho rằng hoàn cảnh kinh tế hiện đang gặp rất nhiều khó khăn nên không có khả năng đóng tiền án phí. Ngày 28/6/2018 Ủy ban nhân dân xã AC, huyện CB có xác

nhận nhưng không có xác nhận hiện hoàn cảnh kinh tế gia đình của chị H2 có khó khăn hay không để Hội đồng xét xử xem xét. Do đó căn cứ Điều 13 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 không đủ căn cứ để Hội đồng xét xử xét giảm án phí cho chị H2.

Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị H2. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 108/2018/DS-ST ngày 25 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện CB.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 471, Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị Nguyễn Thị Lang H2. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 108/2018/DS-ST ngày 25/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện CB.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Thị H1.

Buộc chị Nguyễn Thị Lang H2 phải có nghĩa vụ trả cho bà Đinh Thị H1 số tiền hội tổng cộng là 340.000.000 đồng. Thực hiện nghĩa vụ cụ thể như sau: Số tiền hội đến hạn 200.000.000 đồng trả khi án có hiệu lực pháp luật; Số tiền hội chưa đến hạn 140.000.000 đồng trả theo từng kỳ khai hội tiếp theo là: Ngày 18/7/2018 trả số tiền 20.000.000 đồng; Ngày 21/7/2018 trả số tiền 20.000.000 đồng; Ngày 16/8/2018 trả số tiền 20.000.000 đồng; Ngày 15/9/2018 trả số tiền 20.000.000 đồng; Ngày 14/10/2018 trả số tiền 20.000.000 đồng; Ngày 12/11/2018 trả số tiền 20.000.000 đồng; Ngày 12/12/2018 trả số tiền 20.000.000 đồng.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị đơn chậm thi hành đối với phần tiền thì còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Về án phí:

Chị Nguyễn Thị Lang H2 phải chịu 17.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và số tiền 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị H2 đã nộp là 300.000.000 đồng theo biên lai thu số 08977 ngày 09/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện CB. Nên chị H2 còn phải nộp tiếp số tiền là 17.000.000 đồng.

Hoàn lại cho bà Đinh Thị H1 số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.500.000 đồng theo biên lai thu số 08614 ngày 04/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện CB.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện CB;
- CC THADS huyện CB;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Thu Thúy

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Kim Em – Trần Văn Đạt

Võ Thị Thu Thúy